

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trịnh Đình Giáp, bà Lê Thị Thanh Hải  
Trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An (Lần 2)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Xét đơn khiếu nại của ông Trịnh Đình Giáp, bà Lê Thị Thanh Hải và kết quả đối thoại ngày 13/5/2026;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 272/BC-SNNMT ngày 18/5/2026 về kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị giải quyết lần 2 đối với khiếu nại của ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải, trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An.*

**I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI**

Ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải khiếu nại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa bồi thường diện tích 42,2 m<sup>2</sup> đất cho gia đình.

**II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ MINH CHÂU**

Ngày 28/01/2026, Chủ tịch UBND xã Minh Châu ban hành Quyết định số 219/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Đình Chiến, với nội dung: Ông Trịnh Đình Giáp khiếu nại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa bồi thường diện tích 42,2m<sup>2</sup> đất cho gia đình là khiếu nại sai, bởi vì:



- Theo trích lục đo vẽ bổ sung bản đồ địa chính số 03/2016/BĐĐC/CNVPĐKDC thì thửa 46, tờ bản đồ số 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup> chủ sử dụng bà Nguyễn Thị Tứ (sau này chuyển nhượng cho ông Giáp, bà Hải), địa chỉ xóm 2B, xã Diễn Cát;

- Ngày 28/6/2016, xác nhận thay đổi số thửa, tờ bản đồ, diện tích, mục đích sử dụng đất trên Giấy chứng nhận đất, mã số H 344911 là thửa 46, TĐĐ 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup>; mục đích sử dụng: đất ở nông thôn 115,1 m<sup>2</sup>, đất ở nông thôn trong hành lang giao thông 24,9 m<sup>2</sup>; đất trồng cây hàng năm khác trong hành lang giao thông 115,2 m<sup>2</sup>.

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 25/7/2016 tại Văn phòng công chứng Phủ Diễn giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Công Miên, bà Nguyễn Thị Tứ và bên nhận chuyển nhượng ông Trịnh Đình Giáp chuyển nhượng theo Giấy chứng nhận đất số H 344911, cụ thể: thửa đất số 46, tờ bản đồ số 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup> (đất ở 140 m<sup>2</sup>, đất trồng cây hàng năm khác 115,2 m<sup>2</sup>), địa chỉ thửa đất xóm 2B, xã Diễn Cát (nay là xóm Quảng Phong 2), xã Minh Châu;

- Bản kết quả đo đạc, xác định lại ranh giới, mốc giới thửa đất phục vụ GPMB dự án: Cải tạo, nâng cấp QL7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe thơi – Nậm cần, tỉnh Nghệ An thể hiện diện tích GPMB là 27,2 m<sup>2</sup>, tổng diện tích thửa đất là 255,3 m<sup>2</sup>. Như vậy, diện tích đất bị thu hồi 27,2 m<sup>2</sup> của ông Trịnh Đình Giáp tại thửa đất số 46, tờ bản đồ số 23 là đúng theo hiện trạng đất gia đình ông Trịnh Đình Giáp đang sử dụng và quản lý.

- Căn cứ vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất, trích đo diện tích sử dụng đất thì phần đất mà gia đình ông Trịnh Đình Giáp đang sử dụng bị ảnh hưởng bởi dự án 24,8 m<sup>2</sup> là đất thuộc hành lang giao thông đường bộ, nằm ngoài phạm vi được cấp Giấy chứng nhận cho gia đình ông nên không đủ điều kiện để được bồi thường hỗ trợ theo quy định tại Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.

- Việc ông Trịnh Đình Giáp khiếu nại xem xét bồi thường phần diện tích 42,2 m<sup>2</sup> là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

### **III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

#### **1. Kết quả làm việc với bà Lê Thị Thanh Hải (vợ của ông Trịnh Đình Giáp)**

- Thửa đất có nguồn gốc đất do UBND xã Diễn Cát giao cho bà Nguyễn Thị Tứ từ năm 1994. Ngày 12/7/1996, UBND huyện cấp giấy chứng nhận, mã số H 344911 tại thửa đất số 1051, tờ bản đồ số 02, diện tích 280 m<sup>2</sup>. Năm 1996, ông Trịnh Đình Giáp nhận chuyển nhượng, làm nhà ở ổn định có Giấy tờ mua bán và có xác nhận UBND xã Diễn Cát.

- Năm 2016, bà Nguyễn Thị Tứ mới làm thủ tục chuyển nhượng cho ông Trịnh Đình Giáp theo hợp đồng chuyển nhượng ngày 25/7/2016 tại Văn phòng Công chứng Phủ Diễn và ông Trịnh Đình Giáp được cấp Giấy CN QSD đất số siri CB 945480 tại thửa đất số 46, tờ bản đồ số 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup>. Khi cấp



Giấy chứng nhận (năm 2016), Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Diễn Châu yêu cầu cắt đất hành lang với diện tích 42,2 m<sup>2</sup>.

- Bà Lê Thị Thanh Hải không cung cấp thêm hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung khiếu nại của mình.

## **2. Về dự án đầu tư xây dựng: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi – Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An**

Ngày 18/3/2022, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã có Quyết định số 333/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi – Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An.

## **3. Kết quả kiểm tra, xác minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng**

- Thừa đất mà ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải có nguồn gốc đất do UBND xã Diễn Cát giao đất không đúng thẩm quyền cho bà Nguyễn Thị Tứ năm 1994 và đến năm 1996 được UBND huyện Diễn Châu cấp Giấy chứng nhận cho bà Vương Thị Tư (sau ngày đính chính lại là bà Nguyễn Thị Tứ) với diện tích là 280 m<sup>2</sup> (đất ở là 140 m<sup>2</sup> và đất vườn là 140 m<sup>2</sup>).

- Năm 1996, ông Trịnh Đình Giáp nhận chuyển nhượng, làm nhà ở ổn định có giấy tờ mua bán và có xác nhận UBND xã Diễn Cát. Năm 2016, hai bên làm thủ tục chuyển quyền và đã được UBND huyện Diễn Châu cấp Giấy chứng nhận cho ông Trịnh Đình Giáp với diện tích là 255,2 m<sup>2</sup> (đất ở là 140 m<sup>2</sup> và đất bằng trồng cây hàng năm khác là 115,2 m<sup>2</sup>).

## **4. Kết quả kiểm tra, xác minh về hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ**

### **4.1 Hồ sơ địa chính liên quan đến thửa đất**

- Sổ Mục kê lập năm 1993: thể hiện thửa đất số 1051, tờ bản đồ 02, diện tích 280 m<sup>2</sup> (đất ở 140 m<sup>2</sup>, đất vườn 140 m<sup>2</sup>), chủ sử dụng bà Nguyễn Thị Tứ;

- Sổ Địa chính thể hiện bà Nguyễn Thị Tứ sử dụng thửa đất số 1051, tờ bản đồ số 02, diện tích 280 m<sup>2</sup> (đất ở 140 m<sup>2</sup>, đất vườn 140 m<sup>2</sup>);

- Bản đồ 364 (lập năm 1994) thửa số 1051, tờ bản đồ số 02 diện tích 280m<sup>2</sup>;

- Sổ Cấp giấy năm 1996 thể hiện gia đình bà Nguyễn Thị Tứ được cấp 280 m<sup>2</sup> đất tại địa chỉ xóm 2, xã Diễn Cát, số vào sổ 01, cấp theo Quyết định số 1636/QĐ-UBND.

### **4.2 Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Nguyễn Thị Tứ, số phát hành H 344911 cấp ngày 12/7/1996, tại thửa đất số 1051 tờ bản đồ 02 diện tích 280 m<sup>2</sup> (trong đó diện tích đất ở 140 m<sup>2</sup>, đất vườn 140 m<sup>2</sup>);

- Bản trích lục đo vẽ bổ sung bản đồ địa chính số 03/2016/BĐ.ĐC/VPĐK thể hiện thửa đất 46, tờ bản đồ số 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup>. Chủ sử đất bà Nguyễn



Thị Tứ, địa chỉ xóm 2B, xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (nay là xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An).

- Ngày 28/6/2016, xác nhận thay đổi sổ thửa, tờ bản đồ, diện tích, mục đích sử dụng đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mã số H 344911 là: Thửa 46, TĐĐ 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup>; mục đích sử dụng: đất ở nông thôn 115,1 m<sup>2</sup>, đất ở nông thôn trong hành lang giao thông 24,9 m<sup>2</sup>, đất trồng cây hàng năm khác trong hành lang giao thông 115,2 m<sup>2</sup>.

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 25/7/2016 tại Văn phòng công chứng Phủ Diễn giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Công Miên, bà Nguyễn Thị Tứ và bên nhận chuyển nhượng ông Trịnh Đình Giáp chuyển nhượng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mã số H 344911, cụ thể: thửa đất số 46, tờ bản đồ số 23, diện tích 255,2 m<sup>2</sup> (đất ở 140 m<sup>2</sup>, đất trồng cây hàng năm khác 115,2 m<sup>2</sup>), địa chỉ thửa đất xóm 2B, xã Diễn Cát (nay là xóm Quảng Phong 2), xã Minh Châu.

#### **5. Kết quả kiểm tra việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ**

- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng sử dụng đất của ông Trịnh Đình Giáp đối với thửa 46, tờ bản đồ số 23 thể hiện tổng diện tích 255,2 m<sup>2</sup>, trong đó diện tích GCN nằm trong chỉ giới giải phóng mặt bằng là 27,2 m<sup>2</sup>;

- Biên bản kiểm kê hiện trạng đất và tài sản trên đất do thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7A thể hiện diện tích thu hồi đất vườn là 27,2 m<sup>2</sup>;

- Biên bản xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ thể hiện: Giá trị, loại đất thu hồi: Loại đất thu hồi: đất vườn cùng thửa đất ở; diện tích đất thu hồi: 27,2 m<sup>2</sup>, đơn giá: 55.000 đồng/m<sup>2</sup>; thành tiền: 1.496.000 đồng;

- Phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND huyện Diễn Châu. Ông Trịnh Đình Giáp được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền: 220.629.000 đồng; trong đó: bồi thường đất diện tích bị thu hồi 27,2 m<sup>2</sup>, loại đất: đất nông nghiệp cùng thửa đất ở, số tiền bồi thường 1.496.000 đồng; hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm: 2.992.000 đồng; hỗ trợ khác là 200.260.000 đồng; bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 15.481.000 đồng, cây cối hoa màu 400.000 đồng.

#### **6. Kết quả làm việc với UBND xã Minh Châu**

- UBND xã Minh Châu đã thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và xem xét, đối thoại để giải quyết nội dung khiếu nại của công dân theo đúng thẩm quyền pháp luật quy định.

- UBND xã Minh Châu đề nghị Tổ công tác liên ngành xem xét, giải quyết theo quy định, quan tâm giải quyết quyền lợi của người dân.



#### IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 13/5/2026, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì đối thoại với người khiếu nại, đại diện UBND xã Minh Châu, Tổ công tác liên ngành do Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Tổ trưởng, kết quả:

- Đại diện UBND xã Minh Châu và các thành phần tham gia đối thoại đồng ý với kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị của Tổ công tác liên ngành. Thống nhất giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Người khiếu nại không đồng ý với kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị của Tổ công tác liên ngành do Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Tổ trưởng nêu tại cuộc đối thoại này nhưng không ký biên bản đối thoại.

#### V. KẾT LUẬN

1. Ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải khiếu nại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa bồi thường diện tích 42,2 m<sup>2</sup> đất cho gia đình là khiếu nại sai, bởi vì:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mã số H 344911 đã được UBND huyện Diễn Châu cấp ngày 08/9/2016 cho ông Trịnh Đình Giáp với diện tích là 255,2 m<sup>2</sup> (đất ở là 140 m<sup>2</sup> và đất bằng trồng cây hàng năm khác là 115,2 m<sup>2</sup>) và kết quả đo đạc, xác định hiện trạng sử dụng đất thì phần diện tích 42,2 m<sup>2</sup> không được cấp Giấy chứng nhận và không có trong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 25/7/2016 tại Văn phòng công chứng Phủ Diễn giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Công Miên, bà Nguyễn Thị Tứ và bên nhận chuyển nhượng là ông Trịnh Đình Giáp và không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thời điểm sử dụng đất sau ngày 21/12/1982 (*sau thời điểm Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ có hiệu lực thi hành*).

- Căn cứ Điều 95 Luật Đất đai năm 2024 thì ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải không đủ điều kiện để bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 42,2 m<sup>2</sup> đất.

2. Quyết định 219/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của Chủ tịch UBND xã Minh Châu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải, trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

*Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết tại Quyết định 219/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của Chủ tịch UBND xã Minh Châu về việc

giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải, trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành.

Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Nghệ An theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch UBND xã Minh Châu; ông Trịnh Đình Giáp và bà Lê Thị Thanh Hải và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban tiếp công dân Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Hoàng Phú Hiền;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TD (Th).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Phú Hiền**